

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 373/2023/TLST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Công ty TNHH MTV A

Trụ sở: Thôn P, xã X, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc V – Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Thanh V2 – Trưởng trạm nông vụ T
(Theo Giấy uỷ quyền số 03/GUQ-BHS-NH ngày 08/11/2023 của Giám đốc Công ty TNHH MTV A).

- **Bị đơn:** Ông Trần Văn B, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn X, xã T, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Theo hợp đồng đầu tư trồng, chăm sóc mía và cam kết tiêu thụ sản phẩm vụ 2017-2018 tại Khánh Hoà số 356/NTY/G/DTTCKH-17 ngày 27/4/2017, ông Trần Văn B phải thanh toán cho Công ty TNHH MTV A (Sau đây gọi là “Công ty”) số tiền là: **50.204.803đ** (Năm mươi triệu, hai trăm lẻ bốn nghìn tám trăm lẻ ba đồng). Trong đó: số tiền ứng vốn đầu tư chưa hoàn trả là 34.789.551đ (Ba mươi tư triệu, bảy trăm tám mươi chín nghìn, năm trăm năm mươi một đồng), lãi tạm tính đến ngày 31/7/2023 là 15.415.252đ (Mười lăm triệu, bốn trăm mười lăm nghìn, hai

trăm năm mươi hai đồng). Ông B tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh từ ngày 01/8/2023 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng đầu tư đã ký kết.

Lộ trình trả tiền các bên thoả thuận như sau:

- Ngày 01/4/2024: Ông Trần Văn B trả cho Công ty số tiền 16.000.000 đồng.
- Ngày 01/10/2024: Ông Trần Văn B trả cho Công ty số tiền 16.000.000 đồng.
- Ngày 31/12/2024: Ông Trần Văn B trả cho Công ty số tiền còn lại là 18.204.803 đồng.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Văn B phải nộp 627.560đ (Sáu trăm hai mươi bảy nghìn, năm trăm sáu mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Công ty TNHH MTV A phải nộp 627.560đ (Sáu trăm hai mươi bảy nghìn, năm trăm sáu mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 1.255.120đ (Một triệu, hai trăm năm mươi lăm nghìn, một trăm hai mươi đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005252 ngày 27/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hoà. Hoàn lại cho Công ty 627.560đ (Sáu trăm hai mươi bảy nghìn, năm trăm sáu mươi đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thanh Huyền